

**ỦY BAN BẦU CỬ
HUYỆN VIỆT YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /UBBC-NV
V/v lập danh sách cử tri

Việt Yên, ngày 25 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 22/01/2021 của Ủy ban bầu cử huyện Việt Yên về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Chủ tịch Ủy ban bầu cử huyện Việt Yên yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn lập danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Việc lập danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại chương IV Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

Kết quả lập danh sách cử tri báo cáo gửi về Ủy ban bầu cử huyện (qua Phòng Nội vụ) theo địa chỉ ubbc_vietyen@bacgiang.gov.vn. Thời gian chậm nhất ngày 20/3/2021 để tổng hợp (có hướng dẫn lập danh sách cử tri và các mẫu gửi kèm).

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: .

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ bầu cử huyện;
- Thành viên Ủy ban bầu cử huyện;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện;
- Các cơ quan trực thuộc Huyện ủy;
- Các cơ quan trực thuộc UBND huyện;
- Các đoàn thể nhân dân huyện;
- Ủy ban bầu cử xã, thị trấn;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: TT UBBC huyện.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



**HƯỚNG DẪN LẬP DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HĐND
CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026**

1. Tuổi để thực hiện quyền bầu cử

- Tuổi để thực hiện quyền bầu cử được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã được ấn định ngày 23/5/2021 (công dân đủ 18 tuổi trở lên có ngày sinh từ ngày 23 tháng 5 năm 2003 trở về trước). Trường hợp không có giấy khai sinh thì căn cứ vào sổ hộ khẩu hoặc Giấy chứng minh nhân dân để tính tuổi thực hiện quyền bầu cử.

- Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng, năm sinh dương lịch của năm trước đến ngày, tháng, năm sinh dương lịch của năm sau.

- Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử.

2. Nguyên tắc lập danh sách cử tri (Điều 29)

2.1. Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này.

2.2. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú (*Danh sách cử tri lập theo mẫu số 33/HĐBC đính kèm*).

Về nguyên tắc UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cử tri ở địa phương về việc lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu.

Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyện vọng bỏ phiếu nơi khác thì cần thông báo lại để UBND cấp xã không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương.

Trong quá trình lập danh sách cử tri, UBND cấp xã chỉ ghi vào danh sách cử tri những cử tri đang đăng ký tạm trú tại địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm như trưởng thôn, khu phố hoặc người phụ trách công tác lập danh sách cử tri của UBND cấp xã).

2.3. Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân (*Có mẫu Giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bầu cử ở nơi cư trú theo mẫu số 13/HĐBC đính kèm*).

2.4. Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ

phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).

2.5. Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Những trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri (Điều 30)

3.1. Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

3.2. Người thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri theo quy định tại Điều 29 của Luật này.

3.3. Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

3.4. Cử tri được quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật này, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ mà được trả tự do hoặc đã hết thời gian giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi có trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách, cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

3.5. Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

4. Thẩm quyền lập danh sách cử tri (Điều 31)

4.1. Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

4.2. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

Ủy ban nhân dân cấp xã phải tiến hành rà soát nắm chắc số cử tri bị ốm đau, già yếu, tàn tật, tạm giữ, tạm giam không thể đến phòng bỏ phiếu được thuộc từng khu vực bỏ phiếu.

5. Niêm yết danh sách cử tri (Điều 32)

Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (**chậm nhất là ngày 13/4/2021**), cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

6. Khiếu nại về danh sách cử tri (Điều 33)

Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

7. Bỏ phiếu ở nơi khác (Điều 34)

Từ khi niêm yết danh sách cử tri cho đến ngày bầu cử, nếu cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác” (*Có mẫu Giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác theo mẫu số 12/HĐBC đính kèm*).

<p>.....(1).....</p>	<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p>
<p>GIẤY CHỨNG NHẬN CỬ TRI LÀ QUÂN NHÂN THAM GIA BỎ PHIẾU Ở NƠI CƯ TRÚ</p>	
<p>Họ và tên cử tri:</p> <p>.....</p>	
<p>Ngày, tháng, năm sinh:</p> <p>.....</p>	
<p>Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân/Chứng minh sỹ quan QĐND:</p> <p>.....</p>	
<p>Là quân nhân tại đơn vị: ⁽¹⁾</p> <p>.....</p>	
<p>Nơi cư trú ⁽²⁾</p> <p>.....</p>	
<p>Đã được ghi tên vào danh sách cử tri (số Thẻ cử tri ⁽³⁾.....) thuộc khu vực bỏ phiếu số: ⁽⁴⁾..... xã/phường/thị trấn: ⁽⁵⁾....., huyện/quận/thị xã/thành phố: ⁽⁶⁾....., tỉnh/thành phố: ⁽⁷⁾..... là nơi đơn vị đóng quân. Nay đăng ký bỏ phiếu tại xã/phường/thị trấn: ⁽⁸⁾....., huyện/quận/thị xã/thành phố: ⁽⁹⁾....., tỉnh/thành phố ⁽¹⁰⁾..... là nơi cử tri cư trú.</p> <p>Đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn: ⁽⁸⁾..... bỏ sung tên cử tri vào danh sách cử tri để tham gia bỏ phiếu tại địa phương.</p>	
<p>Ngày tháng năm 2021</p> <p>CHỈ HUY TRƯỞNG (Ký tên và đóng dấu)</p>	

Ghi chú:

Kích thước Giấy chứng nhận cử tri là quân nhân tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú bằng một trang giấy A5 (14,8cm x 21cm) theo chiều ngang khổ giấy.

- (1) Ghi tên Đơn vị vũ trang nhân dân.
- (2) Ghi nơi quân nhân đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú ngoài phạm vi Đơn vị vũ trang nhân dân.
- (3) Ghi số Thẻ cử tri đã được cấp (nếu có).
- (4) Ghi số Khu vực bỏ phiếu đã được ghi trong Danh sách cử tri hoặc Thẻ cử tri đã được cấp.
- (5), (6), (7) Ghi tên đơn vị hành chính được xác định trong Danh sách cử tri hoặc Thẻ cử tri đã được cấp.
- (8), (9), (10) Ghi tên đơn vị hành chính mà cử tri đăng ký cư trú.

Lưu ý: Khi cấp Giấy chứng nhận, Đơn vị vũ trang nhân dân nơi có cử tri là quân nhân phải ghi ngay vào mục “Ghi chú” trong Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân cụm từ “*Bỏ phiếu ở nơi cư trú*” tương ứng với dòng có họ tên của cử tri được cấp Giấy chứng nhận.

ỦY BAN NHÂN DÂN(1).....	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỀ CỬ TRI THAM GIA BỎ PHIẾU Ở NƠI KHÁC	
Họ và tên cử tri:	
Ngày, tháng, năm sinh:	
Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân:	
Nơi thường trú đã ghi trên Thẻ cử tri: ⁽²⁾	
Nơi ở hiện nay ⁽³⁾	
Đã được ghi tên vào danh sách cử tri (số Thẻ cử tri ⁽⁴⁾) thuộc khu vực bỏ phiếu số: ⁽⁵⁾ xã/phường/thị trấn: ⁽⁶⁾, huyện/quận/thị xã/thành phố: ⁽⁷⁾, tỉnh/thành phố: ⁽⁸⁾ Nay đăng ký bỏ phiếu tại xã/phường/thị trấn: ⁽⁹⁾, huyện/quận/thị xã/thành phố: ⁽¹⁰⁾, tỉnh/thành phố ⁽¹¹⁾	
Đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn: ⁽⁹⁾ bổ sung tên cử tri vào danh sách cử tri để tham gia bỏ phiếu tại địa phương.	
Ngày tháng năm 2021 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH⁽¹²⁾ (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)	

Ghi chú:

Kích thước Giấy chứng nhận đề cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác bằng một trang giấy A5 (14,8cm x 21cm) theo chiều ngang khổ giấy.

(1) Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã cấp Thẻ cử tri; đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì ghi tên huyện.

(2) Ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà cử tri đã đăng ký tham gia bỏ phiếu trước đó như đã ghi trên Thẻ cử tri.

(3) Ghi nơi mới chuyển đến cư trú nếu khác với địa chỉ ở trên.

- (4) Ghi số Thẻ cử tri đã được cấp.
- (5) Ghi số Khu vực bỏ phiếu đã được ghi trong Thẻ cử tri đã được cấp.
- (6),(7),(8) Ghi tên đơn vị hành chính đã được xác định trong Thẻ cử tri đã được cấp.
- (9), (10), (11) Ghi tên đơn vị hành chính cử tri đăng ký chuyên đến bỏ phiếu.
- (12) Đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký tên và đóng dấu.

Trường hợp Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký thay Chủ tịch thì trình bày như sau:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu ý: Khi cấp Giấy chứng nhận, Ủy ban nhân dân cấp xã phải ghi ngay vào mục “Ghi chú” trong danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình cụm từ “*Bỏ phiếu ở nơi khác*” tương ứng với dòng có họ tên của cử tri được cấp Giấy chứng nhận.

....., ngày.....tháng.....năm 2021

DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026

Khu vực bỏ phiếu số(**).....thuộc xã, thị trấn..... huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
		dđ/mm/yyyy											
Tổng số													

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là:.....người, trong đó có.....Nam;.....Nữ.

Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp xã..... người;

Danh sách này được lập tại.....ngàytháng.....năm 2021

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN (*)**

CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(*) Đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì ghi Ủy ban nhân dân huyện và tên huyện

(**) Ghi số thứ tự của khu vực bỏ phiếu.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cử tri ở địa phương về việc lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri tại nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyên vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo lại để Ủy ban nhân dân cấp xã không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương. Trong quá trình lập danh sách cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ ghi vào danh sách những cử tri đang đăng ký tạm trú ở địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyên vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm, ví dụ như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri của Ủy ban nhân dân cấp xã...).

Việc điền thông tin ở các nội dung trong bảng danh sách được thực hiện như sau:

- Cột (1) ghi họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu (ví dụ bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, đơn vị vũ trang nhân dân,...).
- Trường hợp danh sách lập theo hộ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương.
- Cột (2) cần ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Đối với cử tri sinh từ năm 2002 trở về trước, nếu không xác định được chính xác ngày sinh, tháng sinh thì chỉ cần ghi năm sinh.
- Các cột (3), (4) đánh dấu (X) theo giới tính của cử tri.
- Cột (5) ghi rõ: Kinh, Tày, Nùng...
- Cột (6) ghi rõ: cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí...
- Cột (7a), (7b) chỉ ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của cử tri vào cột tương ứng tùy theo nơi cử tri có nguyên vọng đăng ký tham gia bỏ phiếu.
- + Trường hợp cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi tạm trú thì ghi chủ vào cột (12) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú.
- + Trường hợp cử tri là quân nhân đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân.
- + Trường hợp cử tri là đối tượng quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND, cử tri đăng ký bỏ phiếu theo tổ chức, đơn vị (bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở cách ly phòng chống dịch bệnh...) thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức, đơn vị nơi tổ chức đăng ký lập danh sách cử tri.
- Các cột (8), (9), (10), (11) thực hiện đánh dấu như sau:
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú hoặc nơi tạm trú có thời gian đăng ký tạm trú từ 12 tháng trở lên tính đến ngày bầu cử thì đánh dấu (X) vào cả 4 cột (8), (9), (10), (11).
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu tại nơi tạm trú mà thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử, cử tri là quân nhân (lực lượng vũ trang) bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì đánh dấu (X) vào cột (8), (9), (10).
 - + Các cử tri còn lại đánh dấu (X) vào cột (8) và (9).
- Đánh dấu (0) vào các ô còn lại.
- Cột (12) ghi chú cụ thể về các nội dung sau đây:
 - + Đối với cử tri là người tạm trú đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì ghi thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (bắt đầu tạm trú từ năm 2019 trở về trước thì chỉ cần ghi năm; từ năm 2020 đến nay thì ghi rõ tháng và năm) để làm cơ sở xác định số cấp Hội đồng nhân dân mà cử tri được tham gia bầu cử.
 - + Cử tri thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi "Người đang bị tạm giam", "Người đang bị tạm giữ" "Người đang chấp hành biện pháp...".
 - + Cử tri đã được cấp Giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác thì ghi "Bỏ phiếu ở nơi khác"; cử tri là quân nhân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi "Bỏ phiếu ở nơi cư trú".
 - + Cử tri được bổ sung vào danh sách cử tri theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi "Cử tri không cư trú ở địa phương".
 - + Việc xóa tên trong danh sách cử tri theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 30 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND